

Bản án số: 441/2020/HS-ST  
Ngày: 29-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Công Toại

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Thành Thông

Ông Trần Văn Cảnh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đoàn Lê Hải Lý

Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:***

Ông Nguyễn Trí Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 532/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4864/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Gia B; sinh năm: 1994, tại Bình Dương; nơi cư trú: 702/102/11 đường L, Phường ML, quận G, Thành phố H; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Đ và bà Hà Thị Thu L; có vợ và 01 con sinh năm 2014; tiền sự: không có; tiền án: không có; bị bắt, tạm giam ngày: 15/9/2019; có mặt tại phiên tòa.

***- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Gia B:***

Ông Nguyễn Minh L - Luật sư Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn S, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H;

Có mặt tại phiên tòa.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Bùi Thị Kim P; sinh năm: 1971; địa chỉ: 572 đường T, thị trấn TN, huyện HTN, tỉnh B;  
Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 15/9/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 86B4-AAA.BB chở vợ là Nguyễn Hùng Phụng A đến cửa hàng của bà Nguyễn Thị Kim N (địa chỉ: 417 đường L, Phường MB, quận G), yêu cầu bà N nạp 1.500.000 đồng vào tài khoản ví điện tử MoMo của bị cáo có số điện thoại đăng ký là 0937193654. Bà N đã đồng ý và sử dụng tài khoản ví điện tử MoMo của mình chuyển vào tài khoản của bị cáo số tiền 1.500.000 đồng. Sau khi nạp xong, bị cáo trả tiền mặt cho bà N 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 15.000 đồng phí chuyển tiền, rồi ra xe định bỏ đi. Lúc này, bà N kiểm tra, phát hiện 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng mà bị cáo đưa là giả nên đã tri hô và cùng quần chúng nhân dân giữ bị cáo lại, báo cho cơ quan công an đến lập biên bản bắt người trong trường hợp phạm tội quả tang.

Tại cơ quan công an, bị cáo khai nhận khoảng tháng 6/2019 do có ý định mua tiền giả để sử dụng nên thông qua các ứng dụng Facebook, Zalo bị cáo đã liên hệ, trao đổi với một số đối tượng để hỏi mua tiền giả. Sau đó, bị cáo nảy sinh ý định trực tiếp làm tiền giả nên đã tải phần mềm chỉnh sửa ảnh và mua một số vật dụng như giấy in, cuộn nhựa mỏng, máy in để in thử 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 500.000 đồng; kết quả thấy không giống tiền thật nên bị cáo đưa cho vợ, con chơi rồi vứt bỏ hình ảnh hai tờ tiền này. Chiều ngày 13/9/2019, thông qua phần mềm ứng dụng Zalo, bị cáo sử dụng tài khoản tên “Gun Benben” liên hệ mua 2.000.000 đồng tiền giả mệnh giá 500.000 đồng từ tài khoản tên “Mạnh tiền giả” với giá 500.000 đồng tiền thật, hai bên hẹn nhau và thực hiện việc giao nhận ngoài đường trước đầu hẻm số 730 đường Lê Đức Thọ, Phường 15, quận Gò Vấp. Khi giao tiền giả cho bị cáo, thì ngoài 04 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng thì theo yêu cầu của bị cáo, “Mạnh tiền giả” còn gửi thêm 04 tờ tiền 10 USD giả, 01 tờ giấy A4 có in 02 hình tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (in mặt trước), 01 tờ giấy A4 có in hình 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (in 02 mặt), 01 tờ đô la Mỹ mệnh giá 20 USD (in mặt trước) để bị cáo tham khảo cách thức làm tiền giả. Khi về nhà, bị cáo lấy 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng xé ra kiểm tra thì thấy cách thức làm tiền giả phức tạp, nên đã

xé bỏ tờ tiền này và từ bỏ ý định làm tiền giả. Còn 03 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng và 04 tờ tiền 10 USD giả bị cáo giữ lại, sau đó mang đi tiêu thụ 03 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng thì bị bắt như trên.

Theo kết quả giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, thì:

- 03 tờ giấy bạc mệnh giá 500.000 VNĐ thu giữ của bị cáo là tiền giả và được in giả bằng phương pháp in phun màu trên chất liệu giấy, cắt giấy để lộ khoảng hở tạo ô cửa sổ trong suốt và được ép hai mặt bằng hai lớp nhựa mỏng.

- 04 tờ Đô la Mỹ mệnh giá 10 USD được in giả bằng phương pháp in phun màu trên chất liệu giấy và được ép hai mặt bằng hai lớp nhựa mỏng.

Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Gia B về làm tiền giả. Đối với Nguyễn Hùng Phụng A (vợ bị cáo), không biết nguồn gốc của 03 tờ tiền giả và cũng không biết việc bị cáo sử dụng 03 tờ tiền giả để thanh toán tiền nạp vào ví điện tử MoMo, nên cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự. Đồng thời cho rằng với các nguyên liệu, dụng cụ mà bị cáo mua thì không thể sản xuất tiền giả, việc bị cáo đề nghị hợp tác làm tiền với “Mạnh tiền giả” mới chỉ là ý định, nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không khởi tố để điều tra về hành vi làm tiền giả. Ngoài ra, trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra cũng đã điều tra, xác minh một số đối tượng có liên quan nhưng chưa xác định được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Bản Cáo trạng số 99/CTr-VKS-P1 ngày 06 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Gia B tội danh “Lưu hành tiền giả” theo khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như truy tố, nêu lên các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù, phạt tiền bổ sung 10.000.000 đồng. Đề nghị xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày: thống nhất về tội danh, điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với bị cáo. Đồng tình với các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo mà Kiểm sát viên nêu trong phần luận tội là “thành khẩn khai báo”, “ăn năn hối cải”, có nhân thân tốt và đây là lần đầu phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và bị cáo sớm trở về với gia đình.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng nêu và xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Gia B phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định, khoảng 21 giờ 15 phút ngày 15/9/2019, tại cửa hàng số 417 đường L, Phường MB, quận G, bị cáo yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim N nạp 1.500.000 đồng vào tài khoản ví điện tử MoMo của bị cáo có số điện thoại đăng ký là 0937193654 và đã sử dụng 03 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng để trả cho bà N thì bị phát hiện, bắt giữ. Ngoài ra, bị cáo còn cất giữ tại nơi ở của mình 04 tờ tiền giả mệnh giá 10 USD nhằm mục đích tiêu thụ. Theo Kết luận giám định số 1737/KLGD-TT ngày 31/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, thì:

- 03 tờ giấy bạc mệnh giá 500.000 VNĐ thu giữ của bị cáo là tiền giả và được in giả bằng phương pháp in phun màu trên chất liệu giấy, cắt giấy để lộ khoảng hở tạo ô cửa sổ trong suốt và được ép hai mặt bằng hai lớp nhựa mỏng.

- 04 tờ dollars mệnh giá 10 USD được in giả bằng phương pháp in phun màu trên chất liệu giấy và được ép hai mặt bằng hai lớp nhựa mỏng.

[3] Hành vi sử dụng 03 tờ giấy bạc mệnh giá 500.000 VNĐ giả để thanh toán giao dịch dân sự và hành vi cất giữ 04 tờ dollars giả mệnh giá 10 USD nhằm mục đích tiêu thụ mà bị cáo thực hiện đã đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Lưu hành tiền giả”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo tội danh “Lưu hành tiền giả” theo khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, quy định của Nhà nước về quản lý tiền tệ. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với tính

chất, mức độ của hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo mà Kiểm sát viên, người bào chữa nêu tại phiên tòa là có căn cứ. Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là “thành khẩn khai báo”, “ăn năn hối cải”, có nhân thân tốt và đây là lần đầu phạm tội. Những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án:

- 03 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng, 04 tờ tiền 10 USD giả, 01 tờ tiền 20 USD (in mặt trước), 01 tờ giấy A4 có in hình 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (in mặt trước), 01 tờ giấy A4 có in hình 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (in 02 mặt): đây là vật chứng của vụ án, được xác định là giả nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 thẻ ngân hàng Sacombank tên Nguyễn Gia B, 01 máy in hiệu Canon Selphy CP900, 01 con dao màu đen có cán và lưỡi dao bằng sắt hình cong đầu nhọn: đây là tài sản cá nhân, nên trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu trắng vàng, gắn sim 0937193654: được bị cáo sử dụng vào việc liên lạc mua tiền giả, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Vision biển số 86B4-AAA.BB: chiếc xe này của Bà Bùi Thị Kim P - sinh năm: 1971; địa chỉ: 573 T, khu phố LH, thị trấn TN, huyện HTN, tỉnh B - mua lại từ người thân nhưng chưa làm thủ tục chuyển tên chủ sở hữu, bà P giao cho con gái là Nguyễn Hùng Phụng A (vợ bị cáo sử dụng). Xét thấy, chiếc xe này là tài sản hợp pháp của bà P và bà P không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên trả lại xe cho bà.

- 01 giấy đăng ký xe số 047598 biển số 59L1-522.20: bị cáo khai nhận được ngoài đường rồi mang về cất giữ và chưa sử dụng vào việc gì, qua xác minh xác định được giấy đăng ký này không phải do Công an quận Tân Phú cấp, do vậy tịch thu tiêu hủy.

- 01 tờ giấy trắng kích thước 17x10cm trên mặt có 06 hình dấu tròn màu đỏ ghi ‘Công an TP. Hồ Chí Minh - Công an quận Gò Vấp’, 01 tờ giấy in mặt trước CMND số 025936442 tên Phạm Văn Trung: những tờ giấy này bị cáo khai in để kiểm tra chất lượng máy in, quá trình điều tra chưa chứng minh được hành vi cấu thành tội phạm, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 chai nước suối hiệu Aquafina bên trong có mực đen, 05 tờ giấy A4, 05 tờ giấy in loại 17x10cm, 01 cuộn nylon PE mỏng: những vật dụng này bị cáo

từ chối nhận lại, nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 207, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Gia B phạm tội “Lưu hành tiền giả”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Gia B 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính ngày 15/9/2019.

2. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 03 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có số sê ri UU12394477 và số BS17655135 (02 tờ), 04 tờ tiền 10 USD giả có số sê ri GL64739922A và số ML81644261A (03 tờ), 01 tờ tiền 20 USD (in mặt trước) số sê ri MF84248076C.

+ 01 tờ giấy A4 có in hình 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (in mặt trước) số sê ri QS 09976851 và PK 10902521, 01 tờ giấy A4 có in hình 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (in 02 mặt) số sê ri KQ 17752131.

+ 01 giấy đăng ký xe số 047598 biển số 59L1-522.20, 01 tờ giấy trắng kích thước 17x10cm trên mặt có 06 hình dấu tròn màu đỏ ghi ‘Công an TP. Hồ Chí Minh - Công an quận Gò Vấp’, 01 tờ giấy in mặt trước CMND số 025936442 tên Phạm Văn Trung, 01 chai nước suối hiệu Aquafina bên trong có mực đen, 05 tờ giấy A4, 05 tờ giấy in loại 17x10cm, 01 cuộn nylon PE mỏng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Gia B: 01 thẻ ngân hàng Sacombank tên Nguyễn Gia B, 01 máy in hiệu Canon Selphy CP900, 01 con dao màu đen có cán và lưỡi dao bằng sắt hình cong đầu nhọn.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu trắng vàng, gắn sim 0937193654.

- Trả lại cho Bà Bùi Thị Kim P: 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Vision biển số 86B4-AAA.BB.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 03 ngày 31/01/2020 của Cơ quan An ninh điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

4. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Đường sự (2)
- THAHS TP.HCM; (1)
- Phòng PC53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND phường/xã nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (18) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Công Toại**